

Ngày 30/06/2025	11,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.7%	-3.4%	7.7%

	Q2/25	
ROE	9.7%	+/- YoY ▲ 0.5%

	Q2/25		
DT thuần	28.7	QoQ	YoY
		▲ 20.2	▼ 1.80
		▲ 237%	▼ 6.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	37.2	YoY
		▲ 0.70
		▲ 2.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	11.2	QoQ	YoY
		▲ 7.45	▼ 0.20
		▲ 199%	▼ 1.7%
	tỷ VNĐ		

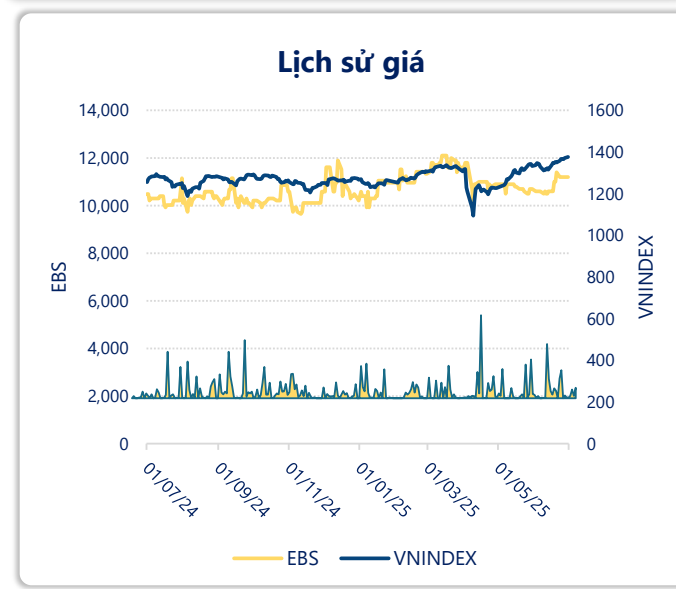
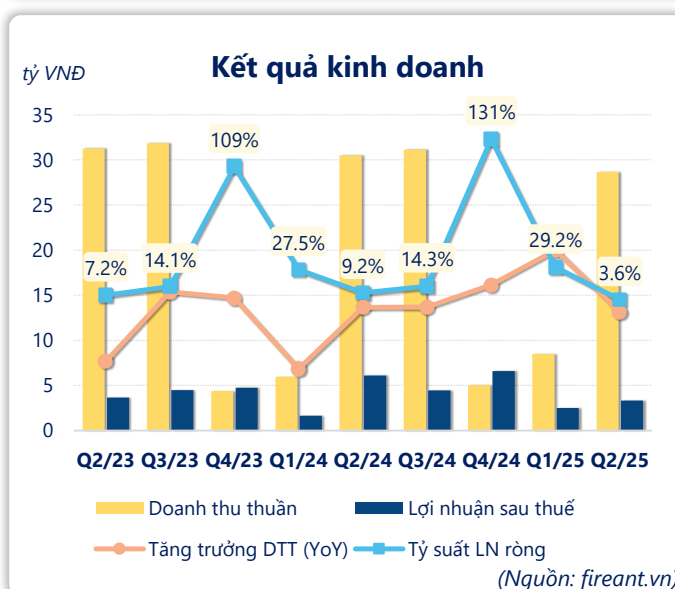
	6T 2025	
LN gộp	15.0	YoY
		▲ 0.60
		▲ 3.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	3.62	QoQ	YoY
		▲ 0.60	▼ 2.94
		▲ 19.8%	▼ 44.8%
	tỷ VNĐ		

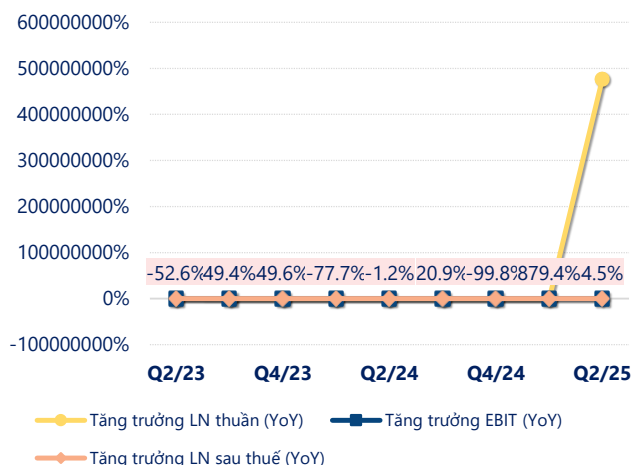
	6T 2025	
LN thuần	6.64	YoY
		▼ 1.61
		▼ 19.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	3.32	QoQ	YoY
		▲ 0.83	▼ 2.77
		▲ 33.3%	▼ 45.5%
	tỷ VNĐ		

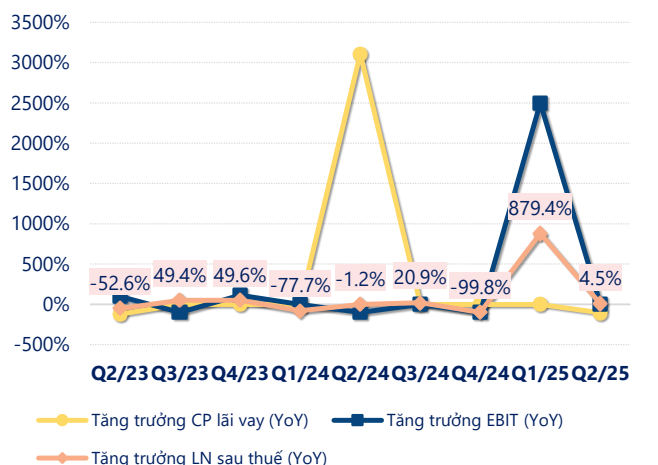
	6T 2025	
LN sau thuế	5.81	YoY
		▼ 1.91
		▼ 24.8%
	tỷ VNĐ	



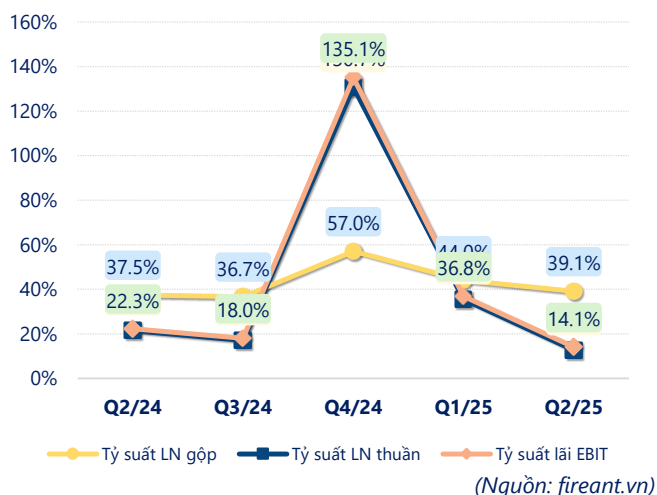
Tăng trưởng lợi nhuận



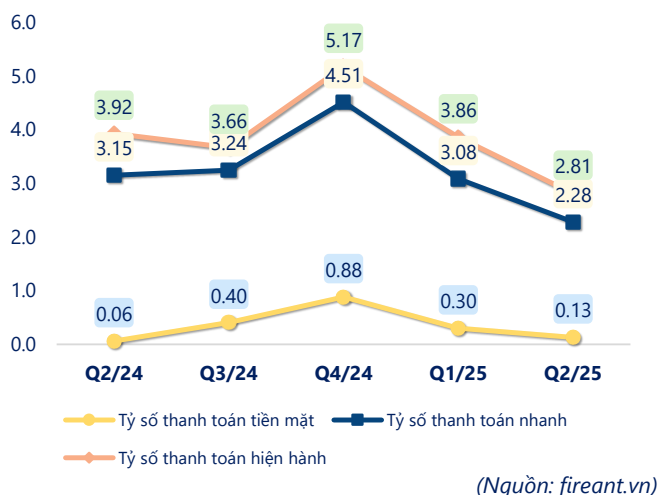
Tăng trưởng chi phí



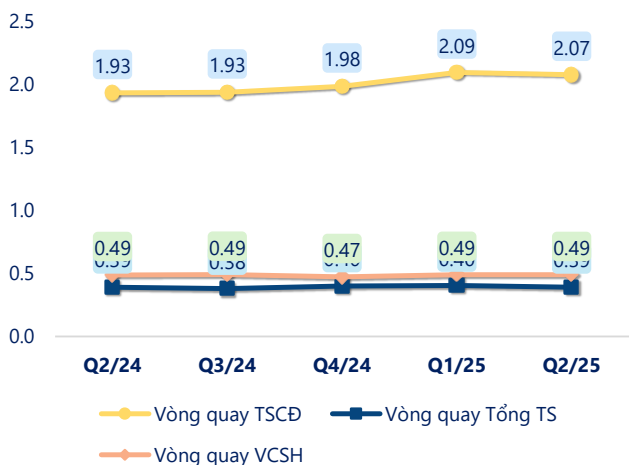
Tỷ suất lợi nhuận



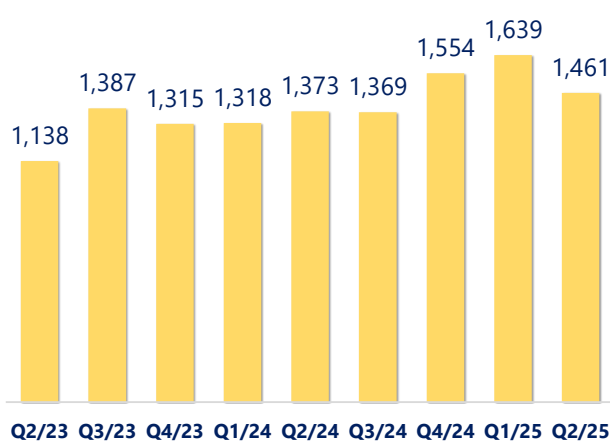
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	28.7	30.5	-6.0%	37.2	36.5	2.0%
Giá vốn hàng bán	17.5	19.1	-8.6%	22.2	22.0	0.8%
Lợi nhuận gộp	11.2	11.4	-1.7%	15.0	14.4	3.8%
Doanh thu HĐTC	2.06	1.19	73.0%	3.96	2.70	46.6%
Chi phí TC	0.45	0.47	-4.1%	0.60	0.68	-11.7%
Chi phí lãi vay	0.22	0.25	-12.6%	0.33	0.41	-20.1%
LN trong công ty LKLD	-0.11	1.69	-106%	-0.11	1.69	-106%
Chi phí bán hàng	5.65	5.05	11.9%	7.14	6.88	3.9%
Chi phí QLDN	3.44	2.24	53.6%	4.41	2.99	47.4%
LN thuần từ HĐKD	3.62	6.56	-44.8%	6.64	8.25	-19.5%
Lợi nhuận khác	0.19	0.00		0.19	0.00	651401%
LN trước thuế	3.81	6.56	-41.9%	6.83	8.25	-17.1%
Lợi nhuận sau thuế	3.32	6.09	-45.5%	5.81	7.72	-24.8%
LNST của CĐ cty mẹ	1.02	2.80	-63.4%	3.51	4.43	-20.8%

(Nguồn: fireant.vn)

